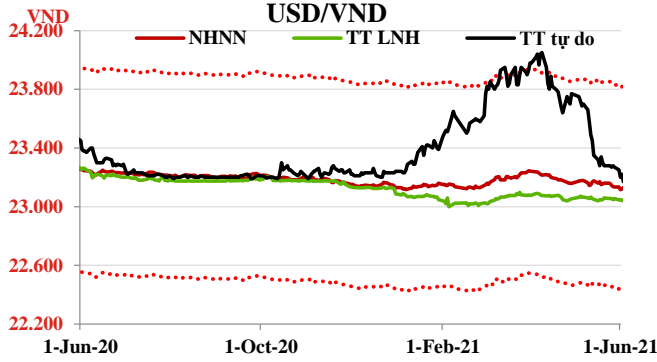


Tin trong nước ngày 03/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 03/06, tỷ giá trung tâm được NHNN niêm yết ở mức 23.131 VND/USD, tiếp tục tăng 10 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.775 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.043 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên 02/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 40 đồng ở chiều mua vào trong khi không thay đổi ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.150 - 23.170 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 03/06, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,04 – 0,10 đpt ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 2W và đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,34%; 1W 1,50%; 2W 1,62% và 1M 1,68%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi tăng 0,01 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,25%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả kỳ hạn, giao dịch tại: 3Y 0,85%; 5Y 1,13%; 7Y 1,36%; 10Y 2,24%; 15Y 2,48%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, lực cầu dâng cao trong suốt phiên giúp kéo các chỉ số lên trên mốc tham chiếu, nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và dầu khí có nhiều mã tăng mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 23,5 điểm (+1,75%) lên 1.364,28 điểm; HNX-Index tăng 7,90 điểm (+2,45%) lên 329,95 điểm; UPCoM-Index tăng 1,28 điểm (+1,43%) lên 90,67 điểm. Dòng tiền chảy mạnh vào thị trường giúp thanh khoản đạt mức kỷ lục với tổng giá trị giao dịch trên 36.500 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 1.066 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 03/06/2021, NHNN có văn bản số 3947/NHNN-TD yêu cầu các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (TCTD); Giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố khẩn trương triển khai các biện pháp tăng cường phòng, chống và tháo gỡ khó khăn do tác động của dịch Covid-19.** Cụ thể: triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như: cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, cho vay mới; Thực hiện cắt giảm tối đa các loại chi phí nhằm tạo nguồn lực tài chính hỗ trợ khách hàng, người dân, doanh nghiệp. Từng TCTD căn cứ năng lực, khả năng tài chính của mình để tính toán thực hiện giảm lãi suất cho vay, cơ cấu lại thời hạn trả nợ và các biện pháp hỗ trợ khác; đồng thời công khai công bố mức lãi suất hỗ trợ, các biện pháp, chính sách hỗ trợ để người dân, doanh nghiệp được biết.



Lãi suất LNH

Trái phiếu

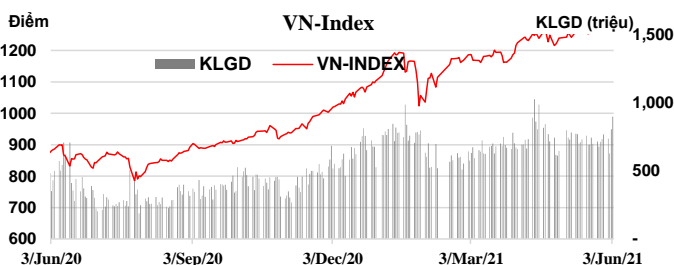
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.34	-0.10	0.15	0.00	3Y	0.85	0.021
1W	1.50	-0.04	0.20	0.01	5Y	1.13	0.012
2W	1.62	0.02	0.25	0.01	7Y	1.36	0.008
1M	1.68	0.00	0.33	0.00	10Y	2.24	0.023
2M	1.80	0.00	0.42	-0.01	15Y	2.48	0.006
3M	1.82	0.00	0.55	0.01			
6M	1.98	0.00	0.90	0.07			
9M	2.56	0.03	1.18	0.06			
1Y	2.99	0.05	1.26	0.08			

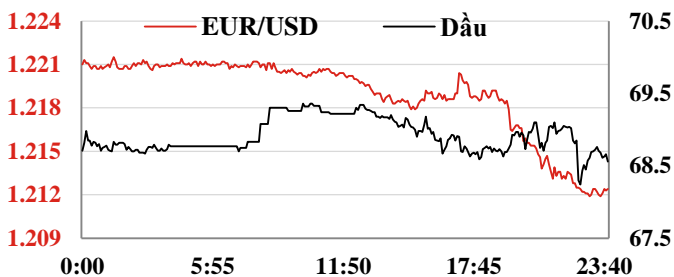
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

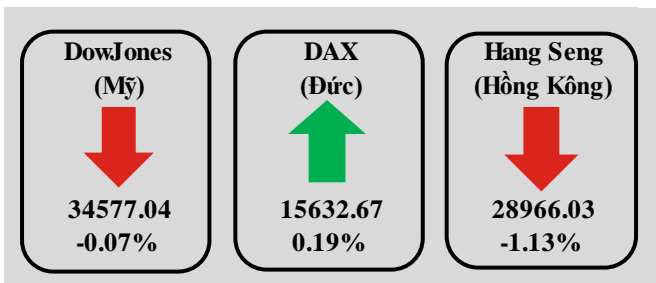
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
03-06-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
02-06-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
01-06-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1364.28	329.95	90.67
%/ngày	1.75%	2.45%	1.43%
%/31/12/2020	23.59%	62.4%	21.8%
KLGD (tr.đ.vị)	898.88	222.87	115.1
GTGD (tỷ đ)	29308.78	5316.82	1916.71
NĐTIN mua (tỷ đ)	1461.03	63.85	0.97
NĐTIN bán (tỷ đ)	2509.23	81.34	1.39





	3 Jun 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.51	0.67%	0.60%	0.64%
USD/CNY	6.40	0.36%	0.33%	-1.86%
USD/EUR	0.82	0.70%	0.56%	0.73%
USD/JPY	110.28	0.68%	0.44%	6.82%
USD/KRW	1116.46	0.50%	-0.19%	2.95%
USD/SGD	1.33	0.40%	0.28%	0.50%
USD/TWD	27.71	0.13%	-0.37%	-1.32%
USD/THB	31.20	0.32%	-0.29%	3.86%
USD/VND Trung tâm	23131	0.04%	-0.03%	0.00%
USD/VND LNH	23043	0.01%	-0.02%	-0.19%
USD/VND tự do	23150	-0.09%	-0.22%	-0.64%
Vàng	1870.57	-1.96%	-1.35%	-1.37%
Dầu	68.81	-0.03%	2.93%	41.82%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0546	-0.0004		
SW	0.0625	0.0024		
1M	0.0800	-0.0055	0.2657	0.0007
2M	0.1101	-0.0004		
3M	0.1308	-0.0033	0.4361	0.0000
6M	0.1648	-0.0026	0.5911	0.0000
1Y	0.2456	0.0008	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 02/06/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	10/06/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	10/06/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	24/06/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/07/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón nhiều thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, ADP khảo sát cho biết nước Mỹ tạo ra 978 nghìn việc làm phi nông nghiệp trong tháng 5, cao hơn mức 654 nghìn của tháng trước đó, đồng thời cao hơn mức 645 nghìn theo dự báo. Tiếp theo, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần kết thúc ngày 29/05 ở mức 385 nghìn đơn, giảm xuống từ mức 406 nghìn đơn của tuần trước đó và tích cực hơn so với mức 400 nghìn đơn theo dự báo. Cuối cùng, Viện Quản lý Cung ứng Mỹ cho biết PMI lĩnh vực dịch vụ của nước Mỹ ở mức 64,0% trong tháng 5, tăng khá tốt từ mức 62,7% của tháng 4, đồng thời vượt qua mức 63,0% theo kỳ vọng của các chuyên gia.
- Lĩnh vực dịch vụ của nước Anh được điều chỉnh tích cực.** IHS Markit cho biết PMI lĩnh vực dịch vụ của nước Anh chính thức ở mức 62,9 điểm trong tháng 5, điều chỉnh lên từ mức 61,8 điểm theo khảo sát sơ bộ và tăng lên so với mức 61,0 điểm của tháng 4. Đây là tháng tăng điểm thứ năm liên tiếp của PMI dịch vụ tại Anh, đồng thời đánh dấu mức điểm cao nhất trong vòng 24 năm. Các chuyên gia dự báo lĩnh vực dịch vụ tại nước này sẽ tiếp tục mở rộng trong nửa cuối năm 2021, sau khi đã thực hiện kiểm soát dịch bệnh và tiêm phòng vaccine triệt để trong những tháng đầu năm. Trong báo cáo đưa ra ngày 01/06, OECD nhận định rất tích cực về kinh tế Anh, dự báo GDP nước này tăng 7,2% trong năm 2021, cao hơn nhiều so với mức 5,1% theo dự báo hồi tháng 3.
- Nước Úc ghi nhận một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, doanh số bán lẻ của nước này tăng 1,1% m/m trong tháng 4, bằng với mức tăng của tháng trước đó và khớp với dự báo. So với cùng kỳ năm ngoái, doanh số bán lẻ tháng 4 đã tăng rất mạnh 25,0%, do dịch Covid-19 gây ra hiệu ứng nền. Tiếp theo, cán cân thương mại Úc thặng dư 8,0 tỷ AUD trong tháng 4, cao hơn mức thặng dư 5,57 tỷ của tháng 3, tuy nhiên chưa đạt mức thặng dư 8,35 tỷ theo kỳ vọng. Cuối cùng, AIG cho biết PMI lĩnh vực xây dựng tại Úc ở mức 58,3 điểm trong tháng 5, giảm xuống từ mức 59,1 điểm của tháng trước đó.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
03-06	8:30	**	Doanh số bán lẻ Úc mm T4	1.1	1.1	1.1
03-06	8:30	*	Cán cân thương mại Úc T4	8.0	8.35B	5.57B
03-06	15:00	*	PMI chính thức lĩnh vực dịch vụ Eurozone T5	55.2	55.2	55.1
03-06	15:30	*	PMI chính thức lĩnh vực dịch vụ Anh T5	62.9	61.8	61.8
03-06	19:15	**	Số việc làm thay đổi khu vực phi nông nghiệp ADP Mỹ T5	978K	645K	654K
03-06	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ w	385K	400K	406K
03-06	21:00	***	PMI lĩnh vực dịch vụ ISM Mỹ T5	64.0	63.0	62.7
04-06	6:30	*	Chỉ tiêu hộ gia đình Nhật Bản yy T4		8.6	6.2
04-06	15:30	*	PMI lĩnh vực xây dựng Anh T5		61.9	61.6
04-06	19:30	***	Thu nhập bình quân theo giờ tại Mỹ mm T5		0.2	0.7
04-06	19:30	***	Số việc làm thay đổi khu vực phi nông nghiệp Mỹ T5		645K	266K
04-06	19:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ T5		5.9	6.1

VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng nhẹ lên mức 1.364,28 điểm. Sau khi vượt qua được kháng cự 1.350 điểm, mốc kháng cự tiếp theo của VN-Index là mốc tâm lý 1.400 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.320 – 1.300

Ngưỡng kháng cự: 1.360 – 1.380

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn